

「するなら」、「すると」、「すれば」、「したら」の使い方

Để nói câu điều kiện, chúng ta dùng động từ ở 4 dạng đó là :

① 「するなら」、② 「すると」、③ 「すれば」、④ 「したら」

Trong đó, ① 「するなら」 chỉ sử dụng ở câu “điều kiện giả định 仮定条件”. Ngoài ra, mệnh đề sau của 「するなら」 thường mang ý nghĩa của ý chí, mệnh lệnh, phán đoán...

例： 遅刻するなら、連絡を入れてください。

Nếu trễ, xin hãy liên lạc cho tôi biết.

A さんなら、きっとできると思います。

Nếu là bạn A, thì tôi chắc chắn rằng bạn ấy có thể làm được.

② 「すると」、③ 「すれば」、④ 「したら」 đều được sử dụng trong câu “điều kiện giả định 仮定条件” và “điều kiện xác thực 確定条件”. Tuy nhiên, chúng được chia làm 3 cách sử dụng tùy thuộc vào mối quan hệ (còn có thể hiểu là tính cần thiết 必要性) giữa điều kiện và kết quả.

Định nghĩa: “Điều kiện giả định” là điều kiện chưa được thành lập tại thời điểm nói. “Điều kiện xác thực” là điều kiện đã được thành lập tại thời điểm nói.

Cụ thể như sau :

A すると B: Có nghĩa là A trở thành điều kiện tất yếu (bắt buộc) để có B. Ngoài ra, mệnh đề sau của 「すると」 luôn thể hiện ý nghĩa của việc hiển nhiên điều đó sẽ xảy ra.

例： このボタンを押すと、お釣りが出ます。

A

B

Nếu ấn nút này, thì tiền thối sẽ ra.

このつまみを押しながら右へ回すと、ガスがつきます。

A

B

Nếu vừa ấn vừa xoay cái nút này về hướng bên phải, thì gas sẽ được mở.

A したら B: Có nghĩa là A không nhất thiết phải là điều kiện bắt buộc để có B.

例： お金があったら、旅行に行きたいです。

Nếu có tiền, tôi muốn đi du lịch.

優勝したら、遠くまで旅行に行きましょう。

Nếu được giải nhất, chúng ta đi chơi xa đi.

A すれば B được sử dụng khi tính cần thiết nằm giữa 2 mẫu câu trên.

例： 急げば、9時の新幹線に間に合うでしょう。

Nếu nhanh lên, thì chúng ta sẽ kịp chuyển tàu Shinkansen lúc 9 giờ.

いい友達と仲良くすれば、いい人になります。

Nếu chơi thân với bạn tốt thì sẽ trở thành người tốt.

Japanese House luôn sẵn sàng giải đáp mọi vướng mắc của các bạn.

Chúc các bạn thành công trong việc học tiếng Nhật.

Hãy gửi câu hỏi của bạn đến: zalo 0909 575 471 (Anna)